

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Kết luận số 184/KL-TU ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy Đồng Nai tại buổi làm việc về kết quả thực hiện Kế hoạch số 118-KH/TU ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương - Phó Ban Thường trực Ban Chỉ đạo Phát triển Kinh tế tỉnh tại Tờ trình số 3910 /TTr-BCĐPTKT ngày 24 tháng 7 năm 2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3679/TTr-SNV ngày 23 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các ông (bà) và lãnh đạo đại diện các cơ quan sau:

1. Trưởng ban

Bà Nguyễn Thị Hoàng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Thường trực

Bà Trương Thị Mỹ Dung - Giám đốc Sở Công Thương.

3. Phó Trưởng ban

- Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Lãnh đạo Cục Hải Quan tỉnh;

- Lãnh đạo Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo

- Văn phòng UBND tỉnh;

- Sở Ngoại vụ;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Tư pháp;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Xây dựng;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo:

1. Chức năng, nhiệm vụ

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra các định hướng, chiến lược, các giải pháp lớn liên quan đến phát triển kinh tế - thương mại tỉnh Đồng Nai; đề xuất những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm về kinh tế cần tập trung chỉ đạo, điều hành trong từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cụ thể:

a) Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị phối hợp triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách lớn về hội nhập quốc tế; giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Xây dựng kế hoạch tổng thể và kế hoạch hàng năm đẩy mạnh hoạt động hợp tác đầu tư, các hoạt động xúc tiến thương mại với các địa phương, tổ chức trong nước và nước ngoài nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm công, nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Bàn Kansai là cầu nối giữa các doanh nghiệp Vùng Kansai với các sở, ngành địa phương của tỉnh để giải quyết các vấn đề phát sinh và yêu cầu trong quá trình đầu tư, triển khai dự án tại Đồng Nai, thực hiện chức năng tư vấn một cửa, tiếp nhận và trả kết quả cho các doanh nghiệp Vùng Kansai về đầu tư tại tỉnh Đồng Nai.

c) Triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, tận dụng các sự kiện đối ngoại tổ chức trong và ngoài nước nhằm khuếch trương hình ảnh sản phẩm tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai, tập trung vào nhu cầu hợp tác đầu tư kết hợp với tìm bạn hàng để xuất khẩu, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, từ đó sẽ giảm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa và dễ dàng thể hiện tiềm năng, nhu cầu...

d) Liên kết lĩnh vực kinh tế với các tỉnh cả nước đặc biệt là liên kết khu vực và liên kết vùng.

đ) Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị phối hợp triển khai tổ chức các hoạt động tạo thuận lợi thương mại cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

e) Xây dựng và triển khai tổ chức các hoạt động tạo thuận lợi thương mại cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Đào tạo, nâng cao năng lực cho Cán bộ công chức, viên chức...thuộc các Sở, ngành, đơn vị liên quan; các doanh nghiệp về các hiệp định Tạo thuận lợi thương mại; hiệp định FTA khác; chống gian lận xuất xứ hàng hóa; chống chuyển tải bất hợp pháp; tiếp cận phương pháp quản lý rủi ro, một cửa quốc gia.

g) Chỉ đạo tăng cường các hoạt động phối kết hợp giữa Hải Quan và các cơ quan kiểm tra chuyên ngành, chia sẻ thông tin để thông quan nhanh chóng hàng hóa xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh; thuê đẩy, tăng cường đối thoại, quan hệ đối tác giữa Hải quan và doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu; Tuyên truyền chính sách quy định liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu thông qua các hội nghị đối thoại doanh nghiệp và truyền thông.

2. Quyền hạn

a) Yêu cầu các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan phối hợp, chia sẻ thông tin, thực hiện các công việc cần thiết, báo cáo kịp thời về tình hình, kết quả thực hiện các nội dung về hợp tác đầu tư; xúc tiến thương mại; phát triển thị trường.

b) Trưng tập một số cán bộ, công chức giúp việc từ các cơ quan, đơn vị là thành viên của Ban Chỉ đạo và một số đơn vị, các nhân có liên quan để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo, kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

2. Trưởng ban Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, quyết định thành lập Tổ chuyên viên, Tiểu ban giúp việc cho Ban Chỉ đạo (nếu cần thiết).

Điều 4. Trách nhiệm của các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

Trường hợp Trưởng ban Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo thì được phép sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của cơ quan trong phạm vi và quyền hạn được ủy quyền.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan Thường trực và các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Sở Công Thương là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo được sử dụng bộ máy và phương tiện của cơ quan để phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong trường hợp Trưởng ban Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo thì được phép sử dụng con dấu của Sở Công Thương trong phạm vi và quyền hạn được ủy quyền.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm tham mưu xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, tham mưu thành lập tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo (nếu cần thiết) sau khi thống nhất với các thành viên của Ban Chỉ đạo và các đơn vị liên quan trước khi trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét quyết định ban hành theo đúng quy định của pháp luật; tổng hợp nhân sự cụ thể được cử tham gia Ban Chỉ đạo để lập danh sách báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 có trách nhiệm cử nhân sự tham gia xuyên suốt Ban Chỉ đạo và thông báo khi có thay đổi nhân sự cho Sở Công Thương biết và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của nhân sự được cử tham gia.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định 4167/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai.

Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi có văn bản báo cáo đã hoàn thành nhiệm vụ được giao với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo Sở Nội vụ để theo dõi.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Công Thương, các ông (bà) và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh - Phó VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.



CHỦ TỊCH

Cao Tiên Dũng